

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐL
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày: 18 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐL, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Bình

Bà Lê Thị Kiều Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thảo Chi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khắc Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2023/TLST-HS, ngày 04 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 1 năm 2023, đối với bị cáo:

- Vũ Văn Q, sinh ngày 27 tháng 12 năm 1992, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn 5, xã VH, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L (đã chết) và bà Hoàng Thị L1; Vợ, con: chưa có;

Tiền án:

Ngày 31/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện ĐL tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 28/2011/HS-ST.

Ngày 27/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 năm tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 14/2013/HS-ST.

Ngày 25/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 56/2013/HS-ST. Tổng hợp với hình phạt 09 năm tù tại bản án số 14/2013/HS-ST, ngày 27/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận là 11 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/3/2020.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/3/2009 bị Tòa án nhân dân huyện ĐL tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản tại bản án số 11/2009/HSST.

Ngày 29/4/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 22/2009/HSST.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 02/11/2022, sau đó bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện ĐL cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

- Nguyễn Văn D, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn 6, xã NC, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Lộc Văn T, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn 3, xã VH, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 02/11/2022, Đinh Vũ V nhà ở thôn 2, xã VH điện thoại rủ Vũ Văn Q sinh năm 1992, trú tại thôn 5, xã VH, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận đến nhà của Đinh Vũ V nhậu. Đến khoảng 13 giờ 30 phút Vũ Văn Q đến nhà Đinh Vũ V; tại đây có khoảng 10 nam thanh niên cũng đang ngồi nhậu, trong số này Vũ Văn Q chỉ biết Đinh Vũ V; sau khi tham gia nhậu một lúc ở trong nhóm thanh niên đang nhậu cùng Vũ Văn Q có 01 nam thanh niên nói có người đặt pháo hoa, vì không ai chịu đi lấy pháo hoa và bản thân tò mò về đặc điểm của pháo hoa nên Vũ Văn Q nhận đi lấy pháo hoa cho người này và người này hướng dẫn Q ra khu vực ngã ba cách nhà của Đinh Vũ V khoảng 200 mét sẽ có người đến giao.

Vũ Văn Q điều khiển xe 59X2-051.14 đi một mình ra khu vực ngã 3 như đã hướng dẫn có 01 nam thanh niên đã chờ sẵn, Vũ Văn Q đến gần thì người thanh niên này vứt 01 bao màu vàng (loại bao thường dùng đựng nông sản), bên trong có nhiều hộp pháo hoa, Vũ Văn Q nhặt lên và đặt ở бага xe máy và điều khiển trở về nhà của Đinh Vũ V để giao cho nam thanh niên trên đường đi bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bên trong chiếc bao nylon lớn màu vàng ở бага xe có 08 (tám) hộp giấy, bên ngoài có hình pháo hoa nổ có chữ DM-A8426, 49 SHOTS.

Tại kết luận giám định số 1186/KLGD-PC09, ngày 09/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu vật gửi giám định gồm 392 (*Ba trăm chín mươi hai*) ống giấy hình trụ tròn (mỗi ống có chiều dài 10 cm, đường kính 2,5 cm) được chứa trong 08 (tám) khối hình hộp chữ nhật có ký hiệu DM A8426, mỗi khối hình hộp có kích thước 16 x 16 x 10) cm bao bì nhiều màu sắc gửi giám định: Là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong có chứa thành phần thuốc pháo; khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu; tổng khối lượng là 14,2kg.

Vật chứng thu giữ:

- 08 (tám) hộp giấy bên ngoài có in hình pháo hoa nổ, có in chữ DMA8426, 49 SHOTS, có kích thước (16 x 16 x 10) cm; 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 59X2-051.14.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS-HS ngày 04/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL truy tố Vũ Văn Q về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm 1 khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội “Vận chuyển hàng cấm” là đúng, không oan.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về điều luật: Áp dụng điểm 1 khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Q phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 02 (hai) năm 06 tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 07 (bảy) Khối hình hộp chữ nhật có ký hiệu DMA8426, nhiều màu sắc còn lại sau giám định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Ngoài ra không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo từ nhỏ không được giáo dục, uốn nắn, lớn lên bỗng bột dẫn đến vi phạm pháp luật. Sau khi chấp hành các bản án xong bị cáo đã cố gắng tái hòa nhập cộng đồng, làm người lương thiện, nhưng vì uống rượu, không làm chủ được hành vi dẫn đến vi phạm pháp luật. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa:

Tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt những người làm chứng đều không có lý do, cũng không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tuy nhiên việc vắng mặt người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng người làm chứng là phù hợp với quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi và tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 02/11/2022 tại thôn 2, xã VH, huyện ĐL Vũ Văn Q có hành vi vận chuyển 392 (*Ba trăm chín mươi hai*) ống giấy hình trụ tròn (mỗi ống có chiều dài 10 cm, đường kính 2,5 cm) được chứa trong 08 (tám) khối hình hộp chữ nhật có ký hiệu DM A8426, mỗi khối hình hộp có kích thước (16 x 16 x 10) cm, có tổng khối lượng là 14,2kg là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong có chứa thành phần thuốc pháo; khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu; đây là hàng cấm lưu hành.

Tại Bản án số 14/2013/HSST ngày 25/7/2013 bị cáo Vũ Văn Q đã bị áp dụng tình tiết “Tái phạm nguy hiểm”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/03/2020, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý cho nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” với tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi vận chuyển 14,2 kg pháo nổ của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thương mại được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, tiềm ẩn nhiều rủi ro, cháy nổ, gây ô nhiễm, lãng phí. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm vận chuyển và việc vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Bị cáo đã từng bị kết án, tuy nhiên sau khi chấp hành xong bị cáo không lấy đó làm bài học để tự giáo dục thành người công dân tốt, có ích cho xã hội mà lại còn tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người

xem thường pháp luật. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu, nên cần xem xét hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo nhằm để răn đe giáo dục bị cáo thành người biết tôn trọng pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

- 07 (bảy) Khối hình hộp chữ nhật có ký hiệu DMA8426, nhiều màu sắc còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 59X2 – 051.14 không rõ nguồn gốc nên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[7] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Vũ Văn Q, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện ĐL, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm 1 khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; các Điều 293, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1. Tuyên bố: Vũ Văn Q phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt Vũ Văn Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang (02/11/2022).

2. Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 07 (bảy) Khối hình hộp chữ nhật có ký hiệu DMA8426, nhiều màu sắc còn lại sau giám định. *(Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐL theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/01/2023).*

3. Về án phí: Vũ Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện ĐL;
- Cơ quan điều tra Công an huyện ĐL;
- CQTHAHS - Công an huyện ĐL;
- Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện ĐL (khi có hiệu lực);
- Ủy ban nhân dân xã VH (*Thay T/b*);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Trường